

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Phát triển Bệnh viện đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai trở thành Bệnh viện đa khoa chuyên sâu cấp tỉnh đảm nhận chức năng vùng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050”

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 1576/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-BYT ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Bộ Y tế về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1754/QĐ-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung quyết định số 1658/QĐ-BYT ngày 08/6/2026 của bộ trưởng bộ y tế phê duyệt điều chỉnh quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 28-NQ/ĐH ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 35-NQ/TU ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Lào Cai về Ban hành 17 đề án trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Kết luận số 329-KL/TU ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về Đề án “Phát triển Bệnh viện Đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai trở thành Bệnh viện đa khoa chuyên sâu cấp tỉnh đảm nhận chức năng vùng giai đoạn 2026-2030”;

Căn cứ Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lào Cai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Phê duyệt Đề án Phát triển y tế tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 3239/QĐ-UBND ngày 09/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc Phê duyệt Đề án “Phát triển Bệnh viện đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai trở thành Bệnh viện đa khoa chuyên sâu cấp tỉnh đảm nhận chức năng vùng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

Sở Y tế ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển Bệnh viện đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai trở thành Bệnh viện đa khoa chuyên sâu cấp tỉnh đảm nhận chức năng vùng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050” như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình thực hiện Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt; bảo đảm triển khai đồng bộ các nhiệm vụ về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực, chuyên môn kỹ thuật, chuyển đổi số, đào tạo, chỉ đạo tuyến và hợp tác trong nước, quốc tế.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm và tiến độ thực hiện của Sở, ban, ngành, Bệnh viện Đa khoa số 1 và các cơ quan, đơn vị có liên quan; làm cơ sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

- Phát huy hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn nhân lực hiện có; đồng thời huy động, lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để từng bước xây dựng Bệnh viện Đa khoa số 1 đáp ứng yêu cầu bệnh viện đa khoa chuyên sâu cấp tỉnh đảm nhận chức năng vùng.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung, mục tiêu, chỉ tiêu và lộ trình đã được UBND tỉnh phê duyệt; bảo đảm phù hợp khả năng cân đối nguồn lực và tình hình thực tế.

- Việc triển khai các nhiệm vụ phải xác định rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, sản phẩm đầu ra và thời gian hoàn thành; bảo đảm thống nhất giữa đầu tư cơ sở vật chất với đầu tư trang thiết bị, phát triển nguồn nhân lực và chuyên môn kỹ thuật.

- Thường xuyên rà soát tiến độ; kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh nhiệm vụ khi cần thiết.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai đồng bộ các nhiệm vụ của Đề án, phấn đấu đến năm 2030 xây dựng Bệnh viện Đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai trở thành bệnh viện đa khoa chuyên sâu cấp tỉnh đảm nhận chức năng vùng Trung du và miền núi phía Bắc, quy mô khoảng 1.500 giường bệnh; phát triển đồng bộ cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nguồn nhân lực, chuyên môn kỹ thuật và chuyển đổi số.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Hoàn thành đầu tư, mở rộng cơ sở vật chất tại Cơ sở 1, đáp ứng quy mô khoảng 1.500 giường bệnh; từng bước chuyển các hoạt động tại Cơ sở 2 về hoạt động tập trung tại Cơ sở 1 khi bảo đảm đầy đủ điều kiện.

- Tỷ lệ thực hiện dịch vụ kỹ thuật theo danh mục kỹ thuật của Bộ Y tế đạt trên 90%, kỹ thuật loại đặc biệt đạt trên 60%.

- Điểm chất lượng bệnh viện đạt từ 4,4 điểm trở lên hoặc đạt tiêu chuẩn chất lượng bệnh viện nâng cao theo quy định của Bộ Y tế.

- Tổng số lượt cung ứng dịch vụ y tế đạt trên 4 triệu lượt/năm; tỷ lệ hài lòng của người bệnh hằng năm đạt trên 95%.

- Hoàn thiện tổ chức và đưa vào hoạt động các khoa, trung tâm chuyên sâu phù hợp lộ trình; xây dựng Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo chuyên môn.

- Phát triển đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bệnh viện thông minh. Phân đầu nâng mức ứng dụng công nghệ thông tin của Bệnh viện từ mức 6 lên mức 7 theo quy định của Bộ Y tế.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và theo dõi thực hiện Đề án

- Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Đề án và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết theo từng năm; định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Đề án.

- Thiết lập chế độ báo cáo tiến độ; kịp thời tổng hợp, tham mưu tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

Thời gian: Quý IV/2026 và duy trì trong toàn bộ giai đoạn 2026 - 2030.

2. Quy hoạch, đất đai và đầu tư Bệnh viện

2.1. Hoàn thiện quy hoạch và bổ sung quỹ đất

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1, UBND phường Âu Lâu và các cơ quan liên quan rà soát, thực hiện các thủ tục điều chỉnh quy hoạch và bổ sung khoảng 10,56 ha đất để mở rộng Cơ sở 1 theo Đề án. Đề án xác định phần diện tích này gồm khoảng 10,36 ha khu vực đã quy hoạch cho Trường Cao đẳng Y tế Yên Bái trước đây và khoảng 2.000 m² phục vụ mở tuyến kết nối phía sau Bệnh viện.

Thời gian: tập trung hoàn thành giai đoạn 2026 - 2027.

2.2. Triển khai dự án đầu tư xây dựng

- Sở Y tế, Sở Tài chính và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 phối hợp tham mưu cấp có thẩm quyền giao chủ đầu tư và tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư cơ sở hạ tầng Bệnh viện.

- Bệnh viện đa khoa số 1 phối hợp Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 triển khai đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng các hạng mục theo Đề án; bảo đảm đồng bộ với nhu cầu bố trí chuyên khoa, thiết bị và nhân lực. Theo dõi tiến độ đầu tư, kịp thời báo cáo UBND tỉnh đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

Thời gian: Giai đoạn 2026 - 2030.

2.3. Đầu tư, mua sắm và hiện đại hóa trang thiết bị y tế

- Sở Y tế chỉ đạo Bệnh viện đa khoa số 1 hàng năm chủ động rà soát toàn bộ thiết bị hiện có, tuổi thiết bị, công suất khai thác, nhu cầu thay thế và nhu cầu thiết bị phục vụ kỹ thuật chuyên sâu. Xây dựng danh mục trang thiết bị theo từng nhóm chuyên khoa và từng giai đoạn đầu tư, bảo đảm đồng bộ với tiến độ xây dựng công trình, nhân lực và khả năng triển khai kỹ thuật. Trang thiết bị mua sắm đảm bảo đồng bộ, hiện đại, chuyên sâu và gắn với công năng công trình, quy mô giường bệnh, nhân lực và định hướng chuyên môn.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 chủ trì, phối hợp Bệnh viện đa khoa số 1 phối hợp triển khai các thủ tục huy động nguồn vốn ODA và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư trang thiết bị.

Thời gian: Giai đoạn 2026 - 2030.

3. Kiện toàn tổ chức bộ máy: Việc thành lập, tổ chức lại các khoa, phòng, trung tâm căn cứ yêu cầu chuyên môn, chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị; đồng thời, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ giữa hai cơ sở trong thời gian Bệnh viện tiếp tục hoạt động tại hai địa điểm, hướng tới tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình hoạt động và lộ trình phát triển của Bệnh viện trong từng giai đoạn. Cụ thể:

3.1. Rà soát cơ cấu tổ chức hiện có và thực hiện các thủ tục thành lập, kiện toàn các khoa theo Đề án, trước mắt gồm:

- Khoa Phụ sản;
- Khoa Nhi;
- Khoa Phục hồi chức năng sớm;
- Khoa Lão khoa.

Việc thành lập phải căn cứ điều kiện thực tế về nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị và yêu cầu chuyên môn, bảo đảm không chồng chéo chức năng giữa hai cơ sở trong thời gian Bệnh viện còn hoạt động tại hai địa điểm.

*** Thời gian:** Giai đoạn 2026 - 2028

3.2. Căn cứ điều kiện thực tế, từng bước kiện toàn, nâng cấp các khoa thành các trung tâm chuyên sâu theo Đề án; nghiên cứu thành lập Trung tâm Hồi sức tích cực - Chống độc, Trung tâm Tim mạch, Trung tâm Phẫu thuật thần kinh - Chấn thương chỉnh hình - Cột sống, Trung tâm Cấp cứu, Trung tâm Ngoại khoa, Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo chuyên môn và Phòng Công nghệ thông tin.

Sau khi hoạt động tập trung tại Cơ sở 1, rà soát lại toàn bộ cơ cấu tổ chức để bảo đảm tinh gọn, không trùng lặp chức năng, nhiệm vụ: Thành lập Trung tâm Sản phụ khoa và Trung tâm Nhi khoa; thành Trung tâm Phục hồi chức năng và Khoa Y học cổ truyền; nghiên cứu tổ chức lại Trung tâm Sức khỏe tâm thần; Nghiên cứu thành lập, tổ chức lại các khoa/trung tâm khác.

*** Thời gian:** Giai đoạn 2028 - 2030

4. Phát triển nguồn nhân lực

- Rà soát, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và nhu cầu số lượng người làm việc phù hợp lộ trình tăng quy mô giường bệnh và phát triển kỹ thuật.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch đào tạo hàng năm.

- Ưu tiên tuyển dụng bác sĩ, bác sĩ nội trú, nhân lực chuyên khoa sâu và nhân lực các lĩnh vực còn thiếu.

- Đẩy mạnh đào tạo sau đại học, đào tạo chuyên khoa sâu, đào tạo tại chỗ và tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật. Dự kiến tuyển dụng bổ sung 325 người, đào tạo sau đại học 216 người và tiếp nhận chuyển giao khoảng 125 gói kỹ thuật.

*** Thời gian:** Giai đoạn 2026 – 2030.

5. Phát triển chuyên môn kỹ thuật và các chuyên khoa mũi nhọn

Bệnh viện xây dựng lộ trình phát triển kỹ thuật chuyên sâu đến năm 2030, trong đó tập trung các lĩnh vực:

- Tim mạch và điện quang can thiệp;
- Phẫu thuật thần kinh - chấn thương chỉnh hình - cột sống;
- Hồi sức tích cực - chống độc và cấp cứu vùng;
- Ung bướu;
- Ngoại khoa;
- Phục hồi chức năng;
- Các kỹ thuật chuyên sâu thuộc sản, nhi và các chuyên khoa khác.

Việc phát triển kỹ thuật phải xác định cụ thể danh mục kỹ thuật, nhân lực, đào tạo, trang thiết bị, cơ sở vật chất và thời điểm dự kiến triển khai, tránh đầu tư dàn trải.

*** Thời gian:** Giai đoạn 2026 – 2030.

6. Nâng cao chất lượng bệnh viện

- Duy trì và nâng cao kết quả đánh giá chất lượng bệnh viện.

- Tăng cường quản lý chất lượng, an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn, quản lý thuốc, vật tư và thiết bị y tế.

- Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm.

- Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng hàng năm, gắn với chỉ tiêu tỷ lệ hài lòng người bệnh trên 95%.

*** Thời gian:** Giai đoạn 2026 – 2030.

7. Chuyển đổi số và xây dựng bệnh viện thông minh

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, hoàn thiện hệ thống bệnh án điện tử và các hệ thống thông tin bệnh viện đồng bộ, hiện đại, đáp ứng quy mô phát triển khoảng 1.500 giường bệnh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong khám bệnh, chữa bệnh và quản trị bệnh viện; tăng cường kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu y tế; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) trong chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh viện.

- Tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; duy trì hệ thống thông tin đáp ứng yêu cầu an toàn thông tin cấp độ 2 theo quy định.

- Xây dựng lộ trình phát triển bệnh viện thông minh, phấn đấu nâng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin của Bệnh viện từ mức 6 lên mức 7 theo quy định của Bộ Y tế.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

8. Xây dựng Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo chuyên môn

- Xây dựng phương án tổ chức Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo chuyên môn.

- Xác định nhu cầu cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, hệ thống thực hành mô phỏng.

- Xây dựng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên.

- Phát triển chương trình đào tạo liên tục, đào tạo thực hành, chuyển giao kỹ thuật.

- Thiết lập hệ thống hội chẩn, đào tạo và hỗ trợ chuyên môn từ xa cho các cơ sở y tế trong tỉnh và khu vực.

9. Hợp tác trong nước và quốc tế

Tiếp tục mở rộng hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, hội chẩn, chuyển giao kỹ thuật với các bệnh viện tuyến Trung ương, trường đại học, viện nghiên cứu và các tổ chức quốc tế; ưu tiên các lĩnh vực chuyên khoa mũi nhọn và kỹ thuật cao.

*** Thời gian:** Giai đoạn 2026 – 2030.

IV. KẾ HOẠCH CHI TIẾT THEO THỜI GIAN

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước, nguồn vốn đầu tư công, nguồn viện trợ, tài trợ, nguồn tự cân đối của đơn vị và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định.

Tổng kinh phí dự kiến 2.600 tỷ đồng, gồm:

- Cơ sở vật chất: 1.400 tỷ đồng;

- Đầu tư trang thiết bị y tế: 1.086 tỷ đồng;

- Công nghệ thông tin: 75 tỷ đồng;
- Đào tạo, thu hút, phát triển nhân lực: 39 tỷ đồng.

Đây là số liệu dự kiến theo Đề án được phê duyệt; việc bố trí, phân bổ và sử dụng kinh phí thực hiện theo dự án, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, khả năng cân đối ngân sách và quy định pháp luật có liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án.
- Chỉ đạo Bệnh viện Đa khoa số 1 xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch hằng năm; triển khai các nhiệm vụ bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.
- Phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 và các cơ quan liên quan triển khai các dự án đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế theo Đề án.
- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ về kiện toàn tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực, chuyên môn kỹ thuật, quản lý chất lượng bệnh viện, chuyển đổi số, đào tạo và hợp tác.
- Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu bố trí, huy động nguồn lực thực hiện Đề án.
- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện và kịp thời tham mưu giải quyết các khó khăn, vướng mắc.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn để thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí, huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

3. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, thành lập và tổ chức lại các khoa, phòng, trung tâm chuyên sâu theo lộ trình thực hiện Đề án.
- Hướng dẫn rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc phù hợp với quy mô phát triển Bệnh viện.
- Phối hợp tham mưu các cơ chế, chính sách tuyển dụng, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì rà soát, đề xuất, tham mưu UBND tỉnh xem xét, phân bổ chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở y tế cho UBND phường Âu Lâu để bảo đảm việc triển khai Đề án.

- Phối hợp với UBND phường Âu Lâu và các cơ quan liên quan thực hiện các thủ tục về đất đai, bảo đảm điều kiện triển khai các dự án đầu tư.

- Hướng dẫn thực hiện các thủ tục về bảo vệ môi trường và các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định.

5. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, tham gia ý kiến thẩm định các Quy hoạch đô thị và nông thôn liên quan đến việc mở rộng Bệnh viện; hướng dẫn, tham gia ý kiến hoặc thẩm định phương án kiến trúc theo quy định (nếu có)

- Hướng dẫn, tham gia ý kiến đối với các nội dung về quy mô, giải pháp thiết kế, tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng các công trình thuộc Đề án.

- Phối hợp hướng dẫn thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng, thẩm định và quản lý chất lượng công trình theo thẩm quyền.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp hướng dẫn xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số và các hệ thống thông tin của Bệnh viện.

- Hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, bệnh án điện tử, kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin.

- Phối hợp hỗ trợ ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo trong hoạt động chuyên môn và quản trị Bệnh viện.

7. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 tỉnh Lào Cai

- Chủ trì, phối hợp với UBND phường Âu Lâu và các cơ quan liên quan thực hiện quy hoạch mở rộng Bệnh viện theo Đề án được phê duyệt.

- Chủ trì tổ chức lập, trình thẩm định, phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị y tế được cấp có thẩm quyền giao làm chủ đầu tư.

- Phối hợp với Sở Y tế và Bệnh viện Đa khoa số 1 rà soát, xác định quy mô, công năng sử dụng, nhu cầu trang thiết bị bảo đảm đồng bộ với định hướng phát triển chuyên môn và quy mô 1.500 giường bệnh.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện các dự án; kịp thời đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

8. UBND phường Âu Lâu

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập, điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tại khu vực Bệnh viện theo thẩm quyền.

- Rà soát, đề xuất nhu cầu bổ sung quỹ đất xây dựng cơ sở y tế, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tham mưu theo quy định.

- Phối hợp thực hiện các thủ tục về quy hoạch, đất đai và các nội dung thuộc thẩm quyền của địa phương phục vụ triển khai các dự án đầu tư theo Đề án.

9. Các phòng chuyên môn thuộc Sở Y tế

10.1. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Là đầu mối tham mưu Giám đốc Sở tổ chức triển khai Đề án; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tiến độ và kết quả thực hiện.

- Phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị theo Đề án.

- Định kỳ tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện; đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

10.2. Phòng Nghiệp vụ Y

- Chủ trì tham mưu chỉ đạo xây dựng và triển khai lộ trình phát triển chuyên môn, các chuyên khoa mũi nhọn, kỹ thuật chuyên sâu, kỹ thuật cao.

- Hướng dẫn, theo dõi thực hiện các nhiệm vụ về quản lý chất lượng bệnh viện, an toàn người bệnh, phát triển dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

- Chủ trì tham mưu các hoạt động về chuyển đổi số, chỉ đạo tuyên, hội chẩn, đào tạo và chuyển giao kỹ thuật.

10.3. Phòng Tổ chức cán bộ

- Chủ trì tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, thành lập và tổ chức lại các khoa, phòng, trung tâm theo lộ trình thực hiện Đề án.

- Hướng dẫn rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, cơ cấu nhân lực và nhu cầu số lượng người làm việc.

- Chủ trì tham mưu các nội dung về tuyển dụng, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

11. Bệnh viện Đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện Đề án giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch hằng năm, xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, nhu cầu nguồn lực, đơn vị thực hiện và kết quả đầu ra; gửi Sở Y tế theo dõi, tổng hợp.

- Chủ động phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 rà soát, đề xuất nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, công nghệ thông tin bảo đảm phù hợp với quy mô và định hướng phát triển Bệnh viện.

- Chủ trì tham mưu xây dựng dự toán để triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ Đề án.

- Xây dựng phương án kiện toàn tổ chức bộ máy, thành lập các khoa, phòng, trung tâm chuyên sâu theo lộ trình và điều kiện thực tế.

- Rà soát, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm; xây dựng và triển khai kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, thu hút và phát triển nguồn nhân lực.

- Xây dựng lộ trình phát triển các chuyên khoa mũi nhọn, danh mục kỹ thuật chuyên sâu, kỹ thuật cao; tổ chức triển khai phù hợp với điều kiện nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị.

- Triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng bệnh viện, an toàn người bệnh, cải tiến chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, hoàn thiện bệnh án điện tử, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin và xây dựng bệnh viện thông minh.

- Xây dựng phương án tổ chức Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo chuyên môn; đẩy mạnh đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao kỹ thuật và hợp tác trong nước, quốc tế.

- Xây dựng phương án chuyển các hoạt động từ Cơ sở 2 về Cơ sở 1 phù hợp với tiến độ đầu tư, bảo đảm hoạt động khám bệnh, chữa bệnh liên tục, an toàn.

- Định kỳ báo cáo Sở Y tế tiến độ, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án; kịp thời đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển Bệnh viện Đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai trở thành Bệnh viện đa khoa chuyên sâu cấp tỉnh đảm nhận chức năng vùng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050”./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Các sở: Tài chính, Nội vụ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ;
- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng chức năng;
- Bệnh viện đa khoa số 1;
- Lưu: VT, KHTC.



GIÁM ĐỐC

Hoàng Quốc Hương